

**DANH SÁCH THÍ SINH ĐƯỢC MIỄN SÁT HẠCH NGOẠI NGỮ**

(Ban hành kèm theo Thông báo số: /TB-HĐTĐVC ngày tháng 6 năm 2026 của Hội đồng tuyển dụng viên chức)

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú	Đơn vị công tác (nếu có)	Đăng ký dự tuyển		Chuyên môn được đào tạo				Yêu cầu khác		Đối tượng ưu tiên (Nếu có)	Ghi chú
							Vị trí dự tuyển	Khoa phòng	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Ngoại ngữ	Tin học	CCHN/GPHN	Kinh nghiệm		
1	Lý Thị Mỹ Ngọc	Nữ	08/10/1992	Khmer	Ấp Trường Lộc, xã Trường Khánh, thành phố Cần Thơ	Khoa Cấp cứu tổng hợp, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Bác sĩ (hạng III) (Nhi khoa)	Khoa Cấp cứu tổng hợp	Đại học	Y Đa khoa	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	Chứng chỉ A	CCHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
2	Đình Thị Yến Trang	Nữ	06/11/2000	Khmer	Ấp Đại Nghĩa Thắng, phường Mỹ Xuyên, thành phố Cần Thơ	Khoa Cấp cứu tổng hợp, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Bác sĩ (hạng III) (Nhi khoa)	Khoa Cấp cứu tổng hợp	Đại học	Y Đa khoa	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	UD.CN TT CB	GPHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
3	Ngô Hoàng Quyên	Nữ	14/01/1996	Khmer	Ấp Chác Tung, xã Tài Văn, thành phố Cần Thơ	Khoa Cấp cứu tổng hợp, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Bác sĩ (hạng III) (Sản phụ khoa)	Khoa Cấp cứu tổng hợp	Đại học	Bác sĩ y khoa	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	UD.CN TT CB	CCHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
4	Trần Châu Tín	Nam	05/04/1995	Hoa	Ấp Trung Hòa, xã Lâm Tân, thành phố Cần Thơ	Khoa Cấp cứu tổng hợp, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Bác sĩ (hạng III) (Sản phụ khoa)	Khoa Cấp cứu tổng hợp	CK1	Sản phụ khoa	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	UD.CN TT CB	CCHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
5	Nguyễn Diệp Thị Ngọc Thảo	Nữ	12/09/1999	Khmer	Ấp Chợ, xã Trần Đề, thành phố Cần Thơ	Khoa Chẩn đoán hình ảnh, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Đại học	Bác sĩ y khoa	Đại học Anh văn	UD.CN TT CB	GPHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp cử nhân ngôn ngữ Anh và là người dân tộc thiểu số
6	Trương Anh Thư	Nữ	01/06/1997	Kinh	Ấp 9, xã An Lạc Thôn, thành phố Cần Thơ	Khoa Chẩn đoán hình ảnh, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Đại học	Bác sĩ y khoa	Đại học Anh văn	UD.CN TT CB	CCHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp cử nhân ngôn ngữ Anh
7	Lê Hữu Tình	Nam	20/09/1997	Kinh	Số 3062 tổ 9, Khóm Mỹ Hưng 2, Phường Cái Vồn, tỉnh Vĩnh Long		Bác sĩ (hạng III)	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Đại học	Bác sĩ y đa khoa	Bậc 3 (hoặc B1) Anh văn	UD.CN TT CB	GPHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
8	Danh Thị Kim Huyền	Nữ	03/02/1989	Khmer	Số 962/29/102 Võ Văn Kiệt, KV3, phường Sóc Trăng, thành phố Cần Thơ	Khoa Hậu phẫu - Hậu sản, Bệnh viện Sản Nhi Sóc Trăng	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Hậu phẫu - Hậu sản	Đại học	Y Đa khoa	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	UD.CN TT CB	CCHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú	Đơn vị công tác (nếu có)	Đăng ký dự tuyển		Chuyên môn được đào tạo				Yêu cầu khác		Đối tượng ưu tiên (Nếu có)	Ghi chú
							Vị trí dự tuyển	Khoa phòng	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Ngoại ngữ	Tin học	CCHN/GPHN	Kinh nghiệm		
9	Trần Thị Kiều Linh	Nữ	10/01/1997	Hoa	553/11 ấp Phụng Hiệp, xã An Ninh, thành phố Cần Thơ	Khoa Hồi sức tích cực và Chống độc Nhi, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc Nhi	Đại học	Bác sĩ y khoa	Bậc 3 (hoặc B1) Anh văn	UD.CN TT CB	CCHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
10	Mai Huỳnh Đức Lương	Nam	16/04/1998	Khmer	Áp Bung Sa, xã Tài Văn, thành phố Cần Thơ	Khoa Hồi sức tích cực và Chống độc Nhi, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc Nhi	Đại học	Bác sĩ y khoa	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	UD.CN TT CB	GPHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
11	Trần Lượng	Nam	20/02/1999	Khmer	Áp Đay Sô, xã Gia Hòa, thành phố Cần Thơ	Khoa Hồi sức tích cực và Chống độc Nhi, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc Nhi	Đại học	Bác sĩ y khoa	Bậc 3 (hoặc B1) Anh văn	UD.CN TT CB	GPHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
12	Danh Sang	Nam	12/02/1992	Khmer	Số 92, ấp Tam Sóc B2, xã Mỹ Tú, thành phố Cần Thơ	Khoa Hồi sức tích cực và Chống độc Nhi, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc Nhi	Đại học	Bác sĩ y khoa	B Anh văn	Chứng chỉ A	CCHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
13	Lý Thọt	Nam	31/07/1996	Khmer	Áp Rạch Sên, Xã Nhu Gia, thành phố Cần Thơ	Khoa Khám bệnh, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Bác sĩ (hạng III) (Sản phụ khoa)	Khoa Khám bệnh	Đại học	Bác sĩ y khoa	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	UD.CN TT CB	CCHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
14	Lý Thị Mai Thanh	Nữ	10/07/1998	Khmer	Áp Bắc Dàn, xã Mỹ Hương, thành phố Cần Thơ	TTYT Khu vực Mỹ Tú	Bác sĩ (hạng III) (Y học cổ truyền hoặc Phục hồi chức năng)	Khoa Khám bệnh	Đại học	Y học cổ truyền	Bậc 3 (hoặc B1) Anh văn	UD.CN TT CB	GPHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
15	Huỳnh Chí Nguyên	Nam	27/09/1996	Khmer	Áp Kiết Lợi, xã Lâm Tân, thành phố Cần Thơ	Khoa Liên chuyên khoa, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Bác sĩ (hạng III) (Răng hàm mặt)	Khoa Liên chuyên khoa	Đại học	BS RHM	Bậc 3 (hoặc B1) Anh văn	Chứng chỉ A	GPHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
16	Chiêm Hoàng Huy	Nam	02/06/1998	Hoa	38 Dương Minh Quan, KV 22, phường Phú Lợi, thành phố Cần Thơ	Khoa Ngoại nhi, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Ngoại Nhi	Đại học	Bác sĩ y khoa	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	Chứng chỉ A	GPHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
17	Tiêu Khoa Minh	Nam	25/07/1996	Hoa	32 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Phú Lợi, Thành phố Cần Thơ	Khoa Ngoại, TTYT khu vực Sóc Trăng	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Ngoại Nhi	Đại học	Bác sĩ y khoa	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	UD.CN TT CB	GPHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú	Đơn vị công tác (nếu có)	Đăng ký dự tuyển		Chuyên môn được đào tạo				Yêu cầu khác		Đối tượng ưu tiên (Nếu có)	Ghi chú
							Vị trí dự tuyển	Khoa phòng	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Ngoại ngữ	Tin học	CCHN/GPHN	Kinh nghiệm		
18	Cao Ngọc Thúy Vy	Nữ	08/09/2000	Khmer	Số 61 Phan Chu Trinh, khu vực 3, Phường Phú Lợi, thành phố Cần Thơ	Khoa Ngoại nhi, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Ngoại Nhi	Đại học	Y Đa khoa	Bậc 3 (hoặc B1) Anh văn	UD.CN TT CB	GPHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
19	Võ Hoàng Bửu	Nam	05/12/1998	Hoa	601 ấp Bung Cóc, xã Mỹ Hương, thành phố Cần Thơ	Khoa Nhi tổng hợp, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Nhi tổng hợp	Đại học	Bác sĩ y khoa	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	UD.CN TT CB	GPHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
20	Trần Thị Diễm Hằng	Nữ	10/10/1998	Khmer	Khu vực Vĩnh Thanh, phường Ngã Năm, thành phố Cần Thơ	Khoa Nhi tổng hợp, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Nhi tổng hợp	Đại học	Bác sĩ y khoa	Bậc 3 (hoặc B1) Anh văn	UD.CN TT CB	GPHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
21	Lâm Thị Hồng Hương	Nữ	02/03/1999	Hoa	Hòa Khởi, phường Khánh Hòa, thành phố Cần Thơ	Khoa Nhi tổng hợp, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Nhi tổng hợp	Đại học	Bác sĩ y khoa	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	UD.CN TT CB	GPHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
22	Nguyễn Nhật Khánh	Nam	13/06/1998	Kinh	Ấp Thạnh Hưng, Xã Phú Quới, tỉnh Vĩnh Long	Khoa Nhi tổng hợp, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Nhi tổng hợp	Đại học	BS Đa khoa	Bậc 4 (hoặc B2) Anh văn	UD.CN TT CB	GPHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
23	Liêu Mỹ Ngân	Nữ	24/08/1990	Khmer	573 ấp Bung Cóc, xã Mỹ Hương, thành phố Cần Thơ	Khoa Nhi tổng hợp, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Nhi tổng hợp	Đại học	Y Đa khoa	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	UD.CN TT CB	CCHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
24	Tiết Huỳnh Kim Phụng	Nữ	14/04/1993	Khmer	Số 6/2 ấp Tâm Phước, phường Mỹ Xuyên, thành phố Cần Thơ	Khoa Nhi tổng hợp, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Nhi tổng hợp	Đại học	Bác sĩ y khoa	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	UD.Văn phòng nâng cao	CCHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
25	Trần Thị Ái Tình	Nữ	20/10/1994	Kinh	Số 139C đường Hùng Vương, ấp Cầu Đồn, Xã Mỹ Tú, thành phố Cần Thơ	Khoa Nhi, TTYT khu vực Mỹ Tú	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Nhi tổng hợp	Đại học	BS Đa khoa	Bậc 3 (hoặc B1) Anh văn	Chứng chỉ A	CCHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
26	La Lệ Trân	Nữ	19/10/1999	Hoa	Ấp Trà Bết, xã Ngọc Tô, thành phố Cần Thơ	Khoa Nhi tổng hợp, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Nhi tổng hợp	Đại học	Bác sĩ y khoa	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	UD.CN TT CB	GPHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú	Đơn vị công tác (nếu có)	Đăng ký dự tuyển		Chuyên môn được đào tạo				Yêu cầu khác		Đối tượng ưu tiên (Nếu có)	Ghi chú
							Vị trí dự tuyển	Khoa phòng	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Ngoại ngữ	Tin học	CCHN/GPHN	Kinh nghiệm		
27	Lý Thị Kim Nguyệt	Nữ	15/04/1994	Khmer	Áp Tá Biên, xã Mỹ Hương, thành phố Cần Thơ	Khoa Nhiễm Nhi, Bệnh viện Sản-Nhi Sóc Trăng	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Nhiễm Nhi	Đại học	Bác sĩ y đa khoa	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	UD.CN TT CB	GPHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
28	Quách Hỷ Vinh	Nam	13/09/1999	Hoa	B7b-37, khu nhà ở thương mại Trần Quang Diệu, phường Phú Lợi, thành phố Cần Thơ	Khoa Nhiễm Nhi, Bệnh viện Sản-Nhi Sóc Trăng	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Nhiễm Nhi	Đại học	Bác sĩ y khoa	Bậc 4 (hoặc B2) Anh văn	UD.CN TT CB	GPHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
29	Nguyễn Anh Thư	Nữ	20/06/1996	Kinh	Số 42, đường Pasteur, Khu vực 8, phường Sóc Trăng, thành phố Cần Thơ		Bác sĩ (hạng III)	Khoa Phụ	Đại học	Bác sĩ y khoa	Đại học Anh văn	Chứng chỉ A	CCHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp cử nhân ngôn ngữ Anh
30	Đình Ngọc Lan Vy	Nữ	18/02/2000	Kinh	Áp Phú Giao, xã Giao Hòa, thành phố Cần Thơ	Khoa Phụ, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Phụ	Đại học	Bác sĩ y khoa	Bậc 3 (hoặc B1) Anh văn	UD.CN TT CB	GPHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
31	Vương Nguyệt Anh	Nữ	22/09/1999	Khmer	194, Ấp Bung Tróp B, xã An Ninh, thành phố Cần Thơ	Khoa Sanh, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Sanh	Đại học	Bác sĩ y khoa	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	UD.CN TT CB	GPHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
32	Triệu Thị Sal Sal	Nữ	08/10/1995	Khmer	Áp Trà Đức, xã Tài Văn, thành phố Cần Thơ	Khoa Sanh, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Sanh	Đại học	Bác sĩ y khoa	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	UD.CN TT CB	CCHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
33	Phan Phương Thanh	Nữ	26/04/1993	Hoa	Số 98 Phan Đình Phùng, Khu vực 25, phường Phú Lợi, thành phố Cần Thơ	Phòng Kế hoạch Tổng hợp - Đào tạo - Chi đạo tuyển, Bệnh viện Sản Nhi Sóc Trăng	Bác sĩ (hạng III)	Phòng Kế hoạch tổng hợp - Đào tạo - Chi đạo tuyển	Đại học	Bác sĩ y khoa	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	UD.CN TT CB	GPHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
34	Lê Thị Thảo Nguyên	Nữ	02/10/1993	Kinh	Áp Phước Trường A, xã Mỹ Phước, thành phố Cần Thơ	Khoa Cấp cứu tổng hợp, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Điều dưỡng hạng III	Khoa Cấp cứu tổng hợp	Đại học	Điều dưỡng	B Anh văn	UD. CNTT Nâng cao	CCHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
35	Trần Nhật Phát	Nam	25/04/1996	Kinh	Số 459, đường 9A, khu đô thị 5A, khu vực 27, phường Phú Lợi, thành phố Cần Thơ	Khoa Cấp cứu tổng hợp, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Điều dưỡng hạng III	Khoa Cấp cứu tổng hợp	Đại học	Điều dưỡng	B Anh văn	UD.CN TT CB	GPHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú	Đơn vị công tác (nếu có)	Đăng ký dự tuyển		Chuyên môn được đào tạo				Yêu cầu khác		Đối tượng ưu tiên (Nếu có)	Ghi chú
							Vị trí dự tuyển	Khoa phòng	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Ngoại ngữ	Tin học	CCHN/GPHN	Kinh nghiệm		
36	Huỳnh Quốc Trang	Nam	16/04/1994	Kinh	Áp Nhất, Xã Tân Thạnh, thành phố Cần Thơ	Khoa Cấp cứu tổng hợp, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Điều dưỡng hạng III	Khoa Cấp cứu tổng hợp	Đại học	Điều dưỡng	B Anh văn	Chứng chỉ A	GPHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
37	Huỳnh Mỹ Phương	Nữ	05/04/2001	Hoa	128 Phan Chu Trinh, khu vực 7, phường Phú Lợi, thành phố Cần Thơ	Khoa Gây mê hồi sức, Bệnh viện Sản Nhi Sóc Trăng	Điều dưỡng hạng III	Khoa Gây mê hồi sức	Đại học	Điều dưỡng	Bậc 3 (hoặc B1) Anh văn	UD.CN TT CB	GPHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
38	Nguyễn Bùi Yến Thu	Nữ	25/09/1995	Kinh	Áp Phụng An, xã Nhơn Mỹ, thành phố Cần Thơ	Khoa Gây mê hồi sức, Bệnh viện Sản Nhi Sóc Trăng	Điều dưỡng hạng III	Khoa Gây mê hồi sức	Đại học	Điều dưỡng	Bậc 3 (hoặc B1) Anh văn	UD.CN TT CB	GPHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
39	Lê Thúy An	Nữ	04/10/1997	Kinh	Số 28, đường Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Xuyên, thành phố Cần Thơ	Khoa Hồi sức tích cực và Chống độc Nhi, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Điều dưỡng hạng III	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc Nhi	Đại học	Điều dưỡng	B Anh văn	UD.CN TT CB	CCHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
40	Nguyễn Văn Bé	Nam	26/03/1990	Kinh	Số 56, An Ninh 2, Xã Kế Sách, thành phố Cần Thơ	Khoa Hồi sức tích cực và Chống độc Nhi, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Điều dưỡng hạng III	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc Nhi	Đại học	Điều dưỡng	B Anh văn	UD.Văn phòng nâng cao	CCHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
41	Dương Văn Chèo	Nam	12/10/1990	Kinh	Khu vực Cái Côn, phường Đại Thành, thành phố Cần Thơ	Khoa Hồi sức tích cực và Chống độc Nhi, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Điều dưỡng hạng III	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc Nhi	Đại học	Điều dưỡng	B Anh văn	UD.CN TT CB	CCHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
42	Quách Thị Kim Cương	Nữ	09/01/1989	Kinh	5/38 đường Phạm Hùng, KV 10, phường Sóc Trăng, thành phố Cần Thơ	Khoa Khám, Bệnh viện Da Liễu thành phố Cần Thơ	Điều dưỡng hạng III	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc Nhi	Đại học	Điều dưỡng	Bậc 3 (hoặc B1) Anh văn	Chứng chỉ B	GPHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
43	Đoàn Thanh Nguyên	Nam	21/08/1996	Kinh	699 Lê Hồng Phong, khu vực 19, phường Phú Lợi, Thành phố Cần Thơ	Khoa Hồi sức tích cực và Chống độc Nhi, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Điều dưỡng hạng III	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc Nhi	Đại học	Điều dưỡng	B Anh văn	UD.CN TT CB	GPHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
44	Nguyễn Thị Xuân Trang	Nữ	22/02/1996	Kinh	Số 495 đường 9A, khu đô thị 5A, phường Phú Lợi, thành phố Cần Thơ	Khoa Hồi sức tích cực và Chống độc Nhi, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Điều dưỡng hạng III	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc Nhi	Đại học	Điều dưỡng	B Anh văn	Chứng chỉ A	GPHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có chứng chỉ tiếng Khmer

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú	Đơn vị công tác (nếu có)	Đăng ký dự tuyển		Chuyên môn được đào tạo				Yêu cầu khác		Đối tượng ưu tiên (Nếu có)	Ghi chú
							Vị trí dự tuyển	Khoa phòng	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Ngoại ngữ	Tin học	CCHN/GPHN	Kinh nghiệm		
45	Dương Thị Thanh Trúc	Nữ	25/11/1998	Kinh	Áp Rach Rê, xã Mỹ Tú, thành phố Cần Thơ	Khoa Hồi sức tích cực và Chống độc Nhi, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Điều dưỡng hạng III	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc Nhi	Đại học	Điều dưỡng	B Anh văn	UD.CN TT CB	CCHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
46	Mai Thị Hoài Thu	Nữ	22/04/1997	Kinh	Số 138 Ấp Hòa Nhò A, xã Hòa Tú, thành phố Cần Thơ	Khoa Khám bệnh, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Điều dưỡng hạng III	Khoa Khám bệnh	Đại học	Điều dưỡng	B Anh văn	UD.CN TT CB	GPHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
47	Lâm Minh Duy	Nam	11/05/1999	Kinh	Số 56/26/7 Trương Công Định, phường Phú Lợi, thành phố Cần Thơ	Khoa Ngoại Nhi, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Điều dưỡng hạng III	Khoa Ngoại Nhi	Đại học	Điều dưỡng	Bậc 3 (hoặc B1) Anh văn	Chứng Chi B	GPHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
48	Lê Thị Ngọc Diệp	Nữ	27/09/1996	Kinh	699 Lê Hồng Phong, khu vực 19, phường Phú Lợi, Thành phố Cần Thơ	Khoa Ngoại Nhi, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Điều dưỡng hạng III	Khoa Ngoại Nhi	Đại học	Điều dưỡng	B Anh văn	UD.CN TT CB	GPHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
49	Son Trần Thanh Thủy	Nữ	05/06/1999	Khmer	Số 580/37D Tôn Đức Thắng, KV 18, phường Sóc Trăng, thành phố Cần Thơ	Khoa Ngoại Nhi, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Điều dưỡng hạng III	Khoa Ngoại Nhi	Đại học	Điều dưỡng	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	UD.CN TT CB	CCHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
50	Dương Phát Tiến	Nam	08/12/1994	Kinh	Áp Trà Quýt B, xã Thuận Hòa, thành phố Cần Thơ	Trung tâm y tế khu vực Mỹ Tú	Điều dưỡng hạng III	Khoa Ngoại Nhi	Đại học	Điều dưỡng	B Anh văn	Chứng Chi B	CCHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
51	Phạm Thị Kiều Diễm	Nữ	12/06/1993	Kinh	33 Phạm Hùng, khu vực 10, phường Sóc Trăng, thành phố Cần Thơ	Khoa Nhi tổng hợp, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Điều dưỡng hạng III	Khoa Nhi tổng hợp	Đại học	Điều dưỡng	B Anh văn	Chứng chỉ A	GPHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
52	Triệu Thị Mỹ Hiền	Nữ	10/05/1998	Khmer	Áp Ngọn, xã Gia Hòa, thành phố Cần Thơ	Khoa Nhi tổng hợp, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Điều dưỡng hạng III	Khoa Nhi tổng hợp	Đại học	Điều dưỡng	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	UD.CN TT CB	GPHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
53	Lý Thị Ngọc Hoàng	Nữ	27/10/1993	Khmer	Số 556 Tôn Đức Thắng, khu vực 18, Phường Sóc Trăng, thành phố Cần Thơ	Khoa Nhi tổng hợp, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Điều dưỡng hạng III	Khoa Nhi tổng hợp	Đại học	Điều dưỡng	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	Chứng chỉ A	GPHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú	Đơn vị công tác (nếu có)	Đăng ký dự tuyển		Chuyên môn được đào tạo				Yêu cầu khác		Đối tượng ưu tiên (Nếu có)	Ghi chú
							Vị trí dự tuyển	Khoa phòng	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Ngoại ngữ	Tin học	CCHN/GPHN	Kinh nghiệm		
54	Mã Thị Sô Ký	Nữ	18/04/1994	Khmer	Số 182 ấp Trà Bét, xã Ngọc Tô, thành phố Cần Thơ	Khoa Nhi tổng hợp, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Điều dưỡng hạng III	Khoa Nhi tổng hợp	Đại học	Điều dưỡng	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	UD.Văn phòng nâng cao	CCHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
55	Nguyễn Thị Thu Thủy	Nữ	19/08/1993	Kinh	335/1, ấp Trung Hải, xã Đại Hải, thành phố Cần Thơ	Khoa Nhi tổng hợp, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Điều dưỡng hạng III	Khoa Nhi tổng hợp	Đại học	Điều dưỡng	B Anh văn	Chứng chỉ A	CCHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
56	Nguyễn Thị Diệu Tiên	Nữ	04/05/1990	Kinh	154/5, đường Bạch Đằng, KV 28, phường Phú Lợi, thành phố Cần Thơ	Khoa Nhi tổng hợp, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Điều dưỡng hạng III	Khoa Nhi tổng hợp	Đại học	Điều dưỡng	B Anh văn	Chứng chỉ A	CCHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
57	Lý Thị Thu Xuân	Nữ	19/09/1996	Kinh	Ấp Thanh Nhân 1, xã Thanh Thới An, thành phố Cần Thơ	Khoa Nhi tổng hợp, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Điều dưỡng hạng III	Khoa Nhi tổng hợp	Đại học	Điều dưỡng	B Anh văn	Chứng chỉ B	GPHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
58	Nguyễn Nghi Lâm	Nữ	16/01/2002	Kinh	Ấp Trần Minh Quyền, xã Ngọc Tô, thành phố Cần Thơ	Khoa Nhiễm Nhi, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Điều dưỡng hạng III	Khoa Nhiễm Nhi	Đại học	Điều dưỡng	Bạc 3 (hoặc B1) Anh văn	UD.CN TT CB	GPHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
59	Danh Thị Mô Ra	Nữ	26/06/1985	Khmer	LK 21-12, Khu đô thị 5A, phường Phú Lợi, thành phố Cần Thơ	Khoa Nhiễm nhi, Bệnh viện Sản Nhi Sóc Trăng	Điều dưỡng hạng III	Khoa Nhiễm Nhi	Đại học	Điều dưỡng	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	Chứng chỉ A	CCHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
60	Nguyễn Thị Mỹ Thu	Nữ	25/08/1995	Kinh	96/24 Chông Chác, Khóm 5, phường Sóc Trăng, thành phố Cần Thơ	Khoa Nhiễm Nhi, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Điều dưỡng hạng III	Khoa Nhiễm Nhi	Đại học	Điều dưỡng	B Anh văn	Chứng chỉ B	CCHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
61	Bùi Kim Trúc	Nữ	10/10/1988	Kinh	Số 260 Dương Minh Quan, khu vực 19, phường Phú Lợi, thành phố Cần Thơ	Khoa Nhiễm nhi, Bệnh viện Sản Nhi Sóc Trăng	Điều dưỡng hạng III	Khoa Nhiễm Nhi	Đại học	Điều dưỡng	B Anh văn	Chứng chỉ A	GPHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
62	Mã Thị Yến Như	Nữ	04/06/1996	Kinh	Ấp 19/5, xã Kế Sách, thành phố Cần Thơ	Khoa Sơ sinh, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Điều dưỡng hạng III	Khoa Sơ sinh	Đại học	Điều dưỡng	B Anh văn	UD.CN TT CB	CCHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú	Đơn vị công tác (nếu có)	Đăng ký dự tuyển		Chuyên môn được đào tạo				Yêu cầu khác		Đối tượng ưu tiên (Nếu có)	Ghi chú
							Vị trí dự tuyển	Khoa phòng	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Ngoại ngữ	Tin học	CCHN/GPHN	Kinh nghiệm		
63	Võ Tuyết Sang	Nữ	29/10/1996	Kinh	Ấp Đoàn Văn Tố, xã Cù Lao Dung, thành phố Cần Thơ	Khoa Sơ sinh, Bệnh viện Sản-Nhi Sóc Trăng	Điều dưỡng hạng III	Khoa Sơ sinh	Đại học	Điều dưỡng	A2 Anh văn	Chứng chỉ A	CCHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
64	Lý Thu Thảo	Nữ	30/01/1995	Kinh	Ấp Xẻo Gừa, xã Mỹ Hương, thành phố Cần Thơ	Khoa Sơ sinh, Bệnh viện Sản-Nhi Sóc Trăng	Điều dưỡng hạng III	Khoa Sơ sinh	Đại học	Điều dưỡng	B Anh văn	Chứng chỉ A	CCHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
65	Trần Thị Ngọc Yến	Nữ	29/03/1993	Khmer	172/6 Chông Chác, khu vực 15, Phường Sóc Trăng, thành phố Cần Thơ	Khoa Sơ sinh, Bệnh viện Sản-Nhi Sóc Trăng	Điều dưỡng hạng III	Khoa Sơ sinh	Đại học	Điều dưỡng	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	UD.CN TT CB	GPHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
66	Lâm Thị Huyền Trân	Nữ	10/08/1993	Kinh	63/9 đường Hùng Vương, khu vực 1, phường Sóc Trăng, thành phố Cần Thơ	Phòng KHTH-ĐT-CĐT, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Điều dưỡng hạng III	Phòng Kế hoạch tổng hợp - Đào tạo - Chi đạo tuyển	Đại học	Điều dưỡng	B Anh văn	UD. CNTT Nâng cao	GPHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
67	Lý Thị Ngọc Diễm	Nữ	14/04/1995	Khmer	Ấp Trà Canh A2, xã Thuận Hòa, thành phố Cần Thơ	Khoa Cấp cứu tổng hợp, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Cấp cứu tổng hợp	Cao đẳng	Điều dưỡng	B Anh văn	UD.CN TT CB	GPHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
68	Thái Hoàng Hữu Cường	Nam	20/12/1996	Khmer	414/14, Nguyễn Văn Linh, khu vực 9, phường Phú Lợi, thành phố Cần Thơ	Bệnh viện Đa khoa Hoàng Tuấn	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Gây mê hồi sức	Cao đẳng	Điều dưỡng	Miễn thi có chứng chỉ tiếng Khmer	Chứng chỉ A	CCHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
69	Lý Hồng Dem	Nam	30/08/1990	Khmer	Khu vực Tâm Kiên, phường Mỹ Xuyên, thành phố Cần Thơ	Khoa Gây mê hồi sức, Bệnh viện Sản Nhi Sóc Trăng	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Gây mê hồi sức	Cao đẳng	Điều dưỡng	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	Chứng chỉ A	CCHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
70	Nguyễn Minh Hiếu	Nam	09/10/2002	Kinh	Số 397 xã Nhơn Mỹ, thành phố Cần Thơ	Khoa Gây mê hồi sức, Bệnh viện Sản Nhi Sóc Trăng	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Gây mê hồi sức	Cao đẳng	Điều dưỡng	Bậc 3 (hoặc B1) Anh văn	UD.CN TT CB	GPHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
71	Thạch Văn Khoa	Nam	20/01/1989	Khmer	Ấp Bung Sóc, xã Nhu Gia, thành phố Cần Thơ	Khoa Gây mê hồi sức, Bệnh viện Sản Nhi Sóc Trăng	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Gây mê hồi sức	Cao đẳng	Điều dưỡng	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	Chứng chỉ A	GPHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú	Đơn vị công tác (nếu có)	Đăng ký dự tuyển		Chuyên môn được đào tạo				Yêu cầu khác		Đối tượng ưu tiên (Nếu có)	Ghi chú
							Vị trí dự tuyển	Khoa phòng	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Ngoại ngữ	Tin học	CCHN/GPHN	Kinh nghiệm		
72	Nguyễn Minh Khôi	Nam	01/07/1994	Kinh	Ấp Cái Xe, xã Tân Thạnh, thành phố Cần Thơ	Khoa Gây mê hồi sức, Bệnh viện Sản Nhi Sóc Trăng	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Gây mê hồi sức	Cao đẳng	Điều dưỡng	B Anh văn	Chứng chỉ B	CCHN	Có	Hoàn thành nghĩa vụ quân sự	Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
73	Võ Nguyễn Khánh Linh	Nữ	07/11/2003	Kinh	Ấp 1, Xã Phú Lộc, thành phố Cần Thơ	Khoa Gây mê hồi sức, Bệnh viện Sản Nhi Sóc Trăng	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Gây mê hồi sức	Cao đẳng	Điều dưỡng	Bậc 3 (hoặc B1) Anh văn	UD.CN TT CB	GPHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
74	Nguyễn Văn Nhí	Nam	13/08/1992	Kinh	Số nhà 159, ấp Lợi Đức, xã Đại Ngãi, thành phố Cần Thơ	Khoa Gây mê hồi sức, Bệnh viện Sản Nhi Sóc Trăng	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Gây mê hồi sức	Cao đẳng	Điều dưỡng	B Anh văn	Chứng chỉ A	CCHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
75	Lý Ngọc Quý	Nam	06/04/1996	Khmer	Ấp Bét Tôn, xã Mỹ Hương, thành phố Cần Thơ	Khoa Gây mê hồi sức, Bệnh viện Sản Nhi Sóc Trăng	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Gây mê hồi sức	Cao đẳng	Điều dưỡng	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	Chứng chỉ A	GPHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
76	Lâm Hoàng Du	Nữ	10/12/1995	Khmer	Ấp Bét Tôn, xã Mỹ Hương, thành phố Cần Thơ	Khoa Hồi sức tích cực và Chống độc Nhi, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc Nhi	Cao đẳng	Điều dưỡng	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	Chứng chỉ A	CCHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
77	Lê Cẩm Ngân	Nữ	23/07/2003	Kinh	Ấp 5B, Xã Đại Hải, thành phố Cần Thơ	Khoa Hồi sức tích cực và Chống độc Nhi, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc Nhi	Cao đẳng	Điều dưỡng	Bậc 3 (hoặc B1) Anh văn	UD.CN TT CB	GPHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
78	Son Thị Thiện	Nữ	31/12/1997	Khmer	Ấp Bưng Chông, xã Tà Văn, thành phố Cần Thơ	Khoa Hồi sức tích cực và Chống độc Nhi, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc Nhi	Cao đẳng	Điều dưỡng	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	UD.CN TT CB	CCHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
79	Bành Hải Lâm Trương	Nam	09/03/1989	Hoa	Số 628, Đường 30/4, phường Phú Lợi, thành phố Cần Thơ	Khoa Hồi sức tích cực và Chống độc Nhi, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc Nhi	Cao đẳng	Điều dưỡng	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	Chứng chỉ A	CCHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
80	Phan Thị Trường An	Nữ	31/08/2003	Kinh	Số 187, ấp Thiện Tánh, xã Mỹ Hương, thành phố Cần Thơ	Khoa Liên chuyên khoa, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Liên chuyên khoa	Cao đẳng	Điều dưỡng	Bậc 3 (hoặc B1) Anh văn	UD.CN TT CB	GPHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú	Đơn vị công tác (nếu có)	Đăng ký dự tuyển		Chuyên môn được đào tạo				Yêu cầu khác		Đối tượng ưu tiên (Nếu có)	Ghi chú
							Vị trí dự tuyển	Khoa phòng	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Ngoại ngữ	Tin học	CCHN/GPHN	Kinh nghiệm		
81	Liêu Mi Ni	Nam	08/05/1991	Khmer	Khu vực Wáth Pích, phường Vĩnh Phước, thành phố Cần Thơ	Trường Tiểu học Vĩnh Tân 2	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Ngoại Nhi	Cao đẳng	Điều dưỡng	B Anh văn	Chứng chỉ A	CCHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
82	Ngô Thị Thanh Hương	Nữ	20/04/1994	Kinh	Ấp 3, xã Long Phú, thành phố Cần Thơ	Khoa Nhi tổng hợp, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Nhi tổng hợp	Cao đẳng	Điều dưỡng	Bậc 3 (hoặc B1) Anh văn	Chứng chỉ A	CCHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
83	Tăng Thị Mộng Thơ	Nữ	05/09/1995	Hoa	Số 141, ấp Trường Hưng, xã Trường Khánh, thành phố Cần Thơ	Khoa Nhi tổng hợp, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Nhi tổng hợp	Cao đẳng	Điều dưỡng	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	Chứng chỉ A	CCHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
84	Lê Thị Ngọc Trân	Nữ	13/04/2003	Kinh	Ấp Phụng An, xã Nhơn Mỹ, thành phố Cần Thơ	Khoa Nhi tổng hợp, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Nhi tổng hợp	Cao đẳng	Điều dưỡng		UD.CN TT CB	GPHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
85	Lý Thị Kim Chi	Nữ	24/10/1993	Khmer	Số 220, ấp Tắc Gòong, xã Ngọc Tô, thành phố Cần Thơ	Khoa Nhiễm nhi, Bệnh viện Sản Nhi Sóc Trăng	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Nhiễm Nhi	Cao đẳng	Điều dưỡng	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	UD. CNTT Nâng cao	CCHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
86	Phạm Tiểu My	Nữ	30/04/1992	Kinh	Ấp Tân Quảng Tây, xã Cái Đôi Vòm, tỉnh Cà Mau	Khoa Phụ, Bệnh viện Sản Nhi Sóc Trăng	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Phụ	Cao đẳng	Điều dưỡng	A Anh văn	Chứng chỉ A	GPHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
87	Trà Thị Tuyết Nga	Nữ	11/05/1991	Khmer	Ấp Bưng Chum, Xã Ngọc Tô, thành phố Cần Thơ	Khoa Sơ sinh, Bệnh viện Sản Nhi Sóc Trăng	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Sơ sinh	Cao đẳng	Điều dưỡng	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	Chứng chỉ A	CCHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
88	Dương Thị Ngọc Hoàng	Nữ	11/10/1985	Khmer	Số 32/7/14 ấp Cần Đước, Xã Nhu Gia, thành phố Cần Thơ	Khoa Gây mê hồi sức, Bệnh viện Sản - Nhi Sóc Trăng	Hộ sinh hạng III	Khoa Gây mê hồi sức	Đại học	Điều dưỡng (chuyên ngành Hộ sinh)	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	Chứng chỉ A	GPHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
89	Trần Anh Trang	Nữ	20/10/1988	Kinh	Xã Trần Đề, thành phố Cần Thơ	Khoa Gây mê hồi sức, Bệnh viện Sản Nhi Sóc Trăng	Hộ sinh hạng III	Khoa Gây mê hồi sức	Đại học	Điều dưỡng (chuyên ngành Hộ sinh)	Miễn ngoại ngữ do có chứng chỉ tiếng Khmer	UD.CN TT CB	CCHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có chứng chỉ tiếng Khmer

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú	Đơn vị công tác (nếu có)	Đăng ký dự tuyển		Chuyên môn được đào tạo				Yêu cầu khác		Đối tượng ưu tiên (Nếu có)	Ghi chú
							Vị trí dự tuyển	Khoa phòng	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Ngoại ngữ	Tin học	CCHN/GPHN	Kinh nghiệm		
90	Trần Thúy Lan	Nữ	17/11/1991	Khmer	Số 110, ấp Đại Ân, Phường Mỹ Xuyên, thành phố Cần Thơ	Khoa Phụ, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Hộ sinh hạng III	Khoa Phụ	Đại học	Điều dưỡng (chuyên ngành Hộ sinh)	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	UD.CN TT CB	CCHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
91	Nhây Thúy Hằng	Nữ	09/05/1990	Khmer	826 Tôn Đức Thắng, khu vực 17, phường Sóc Trăng, thành phố Cần Thơ	Khoa Hậu phẫu - Hậu sản, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Hộ sinh hạng III	Khoa Hậu phẫu - Hậu sản	Đại học	Điều dưỡng (chuyên ngành Hộ sinh)	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	UD.CN TT CB	CCHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
92	Đào Thị Vành Na	Nữ	21/04/1997	Khmer	Áp Bưng Cóc, Xã Mỹ Hương, Thành phố Cần Thơ	Bệnh viện Đa khoa Hoàng Tuấn	Hộ sinh hạng III	Khoa Hậu phẫu - Hậu sản	Đại học	Điều dưỡng (chuyên ngành Hộ sinh)	Bậc 3 (hoặc B1) Anh văn	UD.CN TT CB	CCHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
93	Trịnh Mỹ Nhiên	Nữ	27/07/1989	Hoa	22/7 Nguyễn Đình Chiểu, khu vực 25, phường Phú Lợi, thành phố Cần Thơ	Khoa Hậu phẫu - Hậu sản, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Hộ sinh hạng III	Khoa Hậu phẫu - Hậu sản	Đại học	Điều dưỡng (chuyên ngành Hộ sinh)	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	Chứng chỉ A	CCHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
94	Nguyễn Thị Anh Thu	Nữ	08/11/1996	Kinh	Áp Tân Long, xã Hòa Bình, tỉnh Cà Mau	Khoa Hậu phẫu - Hậu sản, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Hộ sinh hạng III	Khoa Hậu phẫu - Hậu sản	Đại học	Điều dưỡng (chuyên ngành Hộ sinh)	B Anh văn	UD.CN TT CB	CCHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
95	Trần Thị Tuyết Thu	Nữ	01/01/1994	Kinh	Tổ 13 ấp Hòa Thành, Xã Minh Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh	Khoa Hậu phẫu - Hậu sản, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Hộ sinh hạng III	Khoa Hậu phẫu - Hậu sản	Đại học	Điều dưỡng (chuyên ngành Hộ sinh)	Bậc 3 (hoặc B1) Anh văn	UD. CNTT Nâng cao	CCHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
96	Dương Huỳnh Anh	Nữ	20/07/1990	Kinh	Áp Cỏ Cò, xã Ngọc Tô, thành phố Cần Thơ	Khoa Sản, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Hộ sinh hạng III	Khoa Sản	Đại học	Điều dưỡng (chuyên ngành Hộ sinh)	Miễn ngoại ngữ do có chứng chỉ tiếng Khmer	Chứng Chỉ B	CCHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có chứng chỉ tiếng Khmer
97	Nguyễn Thị Yến Nhi	Nữ	02/04/1991	Kinh	Số 31B Tổ 43 KV6, Phường Cái Răng, thành phố Cần Thơ		Hộ sinh hạng III	Khoa Sản	Đại học	Điều dưỡng (chuyên ngành Hộ sinh)	Bậc 3 (hoặc B1) Anh văn	Chứng chỉ A	CCHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
98	Lý Thị Cẩm Nhung	Nữ	07/09/1988	Khmer	Số 737, ấp Châu Thành, xã An Ninh, thành phố Cần Thơ	Khoa Sản, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Hộ sinh hạng III	Khoa Sản	Đại học	Điều dưỡng (chuyên ngành Hộ sinh)	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	UD. CNTT Nâng cao	CCHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú	Đơn vị công tác (nếu có)	Đăng ký dự tuyển		Chuyên môn được đào tạo				Yêu cầu khác		Đối tượng ưu tiên (Nếu có)	Ghi chú
							Vị trí dự tuyển	Khoa phòng	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Ngoại ngữ	Tin học	CCHN/GPHN	Kinh nghiệm		
99	Trương Thị Hồng Nhung	Nữ	01/04/1999	Kinh	Số nhà 453, đường số 9b, Khu đô thị 5a, khóm 4, phường Phú Lợi, thành phố Cần Thơ	Khoa Sanh, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Hộ sinh hạng III	Khoa Sanh	Đại học	Điều dưỡng (chuyên ngành Hộ sinh)	Bậc 3 (hoặc B1) Anh văn	UD.CN TT CB	CCHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
100	Nguyễn Hoàng Kim Phụng	Nữ	10/08/1992	Kinh	Áp Mỏ Ó, xã Trần Đề, thành phố Cần Thơ	Khoa Sanh, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Hộ sinh hạng III	Khoa Sanh	Đại học	Điều dưỡng (chuyên ngành Hộ sinh)	B Anh văn	UD. CNTT Nâng cao	CCHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
101	Nguyễn Thị Phương Quyên	Nữ	06/10/2003	Kinh	Áp Tân Thành A, phường Ngã Năm, thành phố Cần Thơ	Khoa Hậu phẫu Hậu sản, Bệnh viện Sản - Nhi Sóc Trăng	Hộ sinh hạng IV	Khoa Hậu phẫu - Hậu sản	Cao đẳng	Hộ sinh	Bậc 3 (hoặc B1) Anh văn	UD.CN TT CB	GPHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
102	Trà Thị Thúy An	Nữ	20/08/1992	Khmer	Áp Tân Qui B, xã Tân Thạnh, thành phố Cần Thơ	Khoa Khám bệnh, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Hộ sinh hạng IV	Khoa Khám bệnh	Cao đẳng	Hộ sinh	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	UD.CN TT CB	GPHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
103	Thạch Trần Minh Diên	Nữ	21/12/1990	Khmer	Số 341 đường Tôn Đức Thắng, KV 18, phường Sóc Trăng, thành phố Cần Thơ	Khoa Sanh, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Hộ sinh hạng IV	Khoa Sanh	Cao đẳng	Hộ sinh	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	Chứng Chi B	CCHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
104	Đoàn Mỹ Ngân	Nữ	01/07/1986	Kinh	124/96/12 đường 30/4, khu vực 16, phường Phú Lợi, thành phố Cần Thơ	Khoa Khám bệnh, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Hộ sinh hạng IV	Khoa Khám bệnh	Cao đẳng	Hộ sinh	B Anh văn	Chứng chỉ A	CCHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
105	Triệu Thị Ngọc Vân	Nữ	10/12/1991	Khmer	Áp Trường Thọ, xã Trường Khánh, thành phố Cần Thơ	Khoa Sanh, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Hộ sinh hạng IV	Khoa Sanh	Cao đẳng	Hộ sinh	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	Chứng chỉ A	CCHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
106	Lê Minh Hoàng	Nam	08/06/2000	Kinh	Áp Khu 1, xã Nhu Gia, thành phố Cần Thơ	Khoa Chẩn đoán hình ảnh, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Kỹ thuật Y hạng III (Kỹ thuật hình ảnh y học)	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Đại học	Kỹ thuật hình ảnh y học	Bậc 3 (hoặc B1) Anh văn	UD.CN TT CB	GPHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
107	Nguyễn Ngân Quỳnh	Nữ	27/10/2000	Kinh	65/11/1 Nguyễn Thị Minh Khai, khu vực 17, Phường Phú Lợi, thành phố Cần Thơ	Khoa Chẩn đoán hình ảnh, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Kỹ thuật Y hạng III (Kỹ thuật hình ảnh y học)	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Đại học	Kỹ thuật hình ảnh y học	Bậc 3 (hoặc B1) Anh văn	UD.CN TT CB	GPHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú	Đơn vị công tác (nếu có)	Đăng ký dự tuyển		Chuyên môn được đào tạo				Yêu cầu khác		Đối tượng ưu tiên (Nếu có)	Ghi chú
							Vị trí dự tuyển	Khoa phòng	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Ngoại ngữ	Tin học	CCHN/GPHN	Kinh nghiệm		
108	Thạch Hữu Trí	Nam	30/09/2002	Khmer	Áp Đay Sô, xã Gia Hòa, thành phố Cần Thơ	Khoa Chẩn đoán hình ảnh, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Kỹ thuật Y hạng III (Kỹ thuật hình ảnh y học)	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Đại học	Kỹ thuật hình ảnh y học	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	UD.CN TT CB	GPHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
109	Nguyễn Thị Minh Trúc	Nữ	29/09/2001	Kinh	516 ấp Cái Quanh, xã Tân Thạnh, thành phố Cần Thơ	Khoa Chẩn đoán hình ảnh, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Kỹ thuật Y hạng III (Kỹ thuật hình ảnh y học)	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Đại học	Kỹ thuật hình ảnh y học	Bậc 3 (hoặc B1) Anh văn	UD. CNTT Nâng cao	GPHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
110	Nguyễn Thị Phương Danh	Nữ	24/07/1993	Kinh	Số 471 ấp Cái Quanh, xã Tân Thạnh, thành phố Cần Thơ	Khoa Xét nghiệm, Bệnh viện Sản - Nhi Sóc Trăng	Kỹ thuật Y hạng III (Kỹ thuật xét nghiệm y học)	Khoa Xét nghiệm	Đại học	Kỹ thuật XN Y học	B Anh văn	UD. CNTT Nâng cao	GPHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
111	Trần Thị Hồng Diễm	Nữ	09/04/1990	Kinh	Kinh Giữa 1, ấp 3, xã Đốc Bình Kiều, tỉnh Đồng Tháp	Phòng khám Đa khoa Tâm An Tháp Mười	Kỹ thuật Y hạng III (Kỹ thuật xét nghiệm y học)	Khoa Xét nghiệm	Đại học	Kỹ thuật XN Y học	B Anh văn	Chứng chỉ A	CCHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
112	Trần Thị Cẩm Hiếu	Nữ	18/12/1995	Khmer	Số 18/27 Khu vực Đại Thành, phường Mỹ Xuyên, thành phố Cần Thơ	Khoa Xét nghiệm, Bệnh viện Sản - Nhi Sóc Trăng	Kỹ thuật Y hạng III (Kỹ thuật xét nghiệm y học)	Khoa Xét nghiệm	Đại học	Kỹ thuật XN Y học	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	Chứng chỉ A	CCHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
113	Trần Quốc Gia Huy	Nam	13/08/2000	Khmer	Áp Phước An, xã Thuận Hòa, thành phố Cần Thơ	Khoa Xét nghiệm, Bệnh viện Sản - Nhi Sóc Trăng	Kỹ thuật Y hạng III (Kỹ thuật xét nghiệm y học)	Khoa Xét nghiệm	Đại học	Kỹ thuật XN Y học	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	UD.CN TT CB	GPHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
114	Nguyễn Thị Thúy Huỳnh	Nữ	12/08/1999	Kinh	Tổ 8, ấp Tân Yên, xã Tân Lược, tỉnh Vĩnh Long	Phòng khám Đa khoa Đông Nam Á	Kỹ thuật Y hạng III (Kỹ thuật xét nghiệm y học)	Khoa Xét nghiệm	Đại học	Kỹ thuật XN Y học	A2 Anh văn	UD.CN TT CB	CCHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
115	Trần Thị Mỹ Hương	Nữ	27/02/1990	Khmer	Số 57, Quốc lộ 1, khu vực Đại Thành, phường Mỹ Xuyên, thành phố Cần Thơ	Khoa Xét nghiệm, Bệnh viện Sản - Nhi Sóc Trăng	Kỹ thuật Y hạng III (Kỹ thuật xét nghiệm y học)	Khoa Xét nghiệm	Đại học	Sinh học.	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	Chứng chỉ B	CCHN và có chứng chỉ kỹ thuật xét nghiệm	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
116	Hồ Anh Khoa	Nam	03/06/2001	Hoa	130 Phan Chu Trinh, Vĩnh Xuyên, phường Mỹ Xuyên, Thành phố Cần Thơ		Kỹ thuật Y hạng III (Kỹ thuật xét nghiệm y học)	Khoa Xét nghiệm	Đại học	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Bậc 3 (hoặc B1) Anh văn	UD.CN TT CB	GPHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú	Đơn vị công tác (nếu có)	Đăng ký dự tuyển		Chuyên môn được đào tạo				Yêu cầu khác		Đối tượng ưu tiên (Nếu có)	Ghi chú
							Vị trí dự tuyển	Khoa phòng	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Ngoại ngữ	Tin học	CCHN/GPHN	Kinh nghiệm		
117	Nguyễn Hữu Khương	Nam	25/09/1993	Kinh	494/1 ấp Nam Hải, xã Đại Hải, thành phố Cần Thơ	Khoa Xét nghiệm, Bệnh viện Sản - Nhi Sóc Trăng	Kỹ thuật Y hạng III (Kỹ thuật xét nghiệm y học)	Khoa Xét nghiệm	Đại học	Kỹ thuật XN Y học	B Anh văn	Chứng chỉ A	CCHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
118	Thái Hoàng Minh	Nam	12/02/1994	Kinh	267/20 Trương Công Định, phường Phú Lợi, thành phố Cần Thơ	Khoa Xét nghiệm, Bệnh viện Sản - Nhi Sóc Trăng	Kỹ thuật Y hạng III (Kỹ thuật xét nghiệm y học)	Khoa Xét nghiệm	Đại học	Kỹ thuật XN Y học	B Anh văn	Chứng chỉ A	CCHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
119	Phạm Ngọc Mỹ	Nữ	19/10/2001	Kinh	Số 56, ấp Cái Quanh, xã Tân Thạnh, thành phố Cần Thơ	Khoa Xét nghiệm, Bệnh viện Sản - Nhi Sóc Trăng	Kỹ thuật Y hạng III (Kỹ thuật xét nghiệm y học)	Khoa Xét nghiệm	Đại học	Kỹ thuật XN Y học	Bậc 3 (hoặc B1) Anh văn	UD.CN TT CB	GPHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
120	Phan Kim Ngân	Nữ	21/09/2000	Kinh	Số 852/13 ấp An Hòa, xã An Lạc Thôn, thành phố Cần Thơ	Khoa Xét nghiệm, Bệnh viện Sản - Nhi Sóc Trăng	Kỹ thuật Y hạng III (Kỹ thuật xét nghiệm y học)	Khoa Xét nghiệm	Đại học	Kỹ thuật XN Y học	Bậc 3 (hoặc B1) Anh văn	UD.CN TT CB	GPHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
121	Lê Thị Quỳnh Như	Nữ	22/10/1999	Kinh	Áp 1, xã vị Thủy, thành phố Cần Thơ	Khoa Xét nghiệm, Bệnh viện Sản - Nhi Sóc Trăng	Kỹ thuật Y hạng III (Kỹ thuật xét nghiệm y học)	Khoa Xét nghiệm	Đại học	Kỹ thuật XN Y học	Bậc 3 (hoặc B1) Anh văn	UD.CN TT CB	CCHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
122	Phan Nhật Thiên	Nam	05/05/2000	Kinh	Số 2/22, khu vực Thạnh Lợi, phường Mỹ Xuyên, thành phố Cần Thơ	Khoa Xét nghiệm, Bệnh viện Sản - Nhi Sóc Trăng	Kỹ thuật Y hạng III (Kỹ thuật xét nghiệm y học)	Khoa Xét nghiệm	Đại học	Kỹ thuật XN Y học	Bậc 3 (hoặc B1) Anh văn	UD.CN TT CB	GPHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
123	Trần Phước Thiện	Nam	19/03/1985	Kinh	Áp An Thường, xã An Thạnh, thành phố Cần Thơ	Khoa Xét nghiệm, Bệnh viện Sản - Nhi Sóc Trăng	Kỹ thuật Y hạng III (Kỹ thuật xét nghiệm y học)	Khoa Xét nghiệm	Đại học	Kỹ thuật XN Y học	B Anh văn	Chứng chỉ B	CCHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
124	Lê Đình Tú	Nam	11/10/1997	Kinh	Số 414 Phan Đình Phùng, khóm 1, phường Nguyệt Hóa, tỉnh Vĩnh Long		Kỹ thuật Y hạng III (Kỹ thuật xét nghiệm y học)	Khoa Xét nghiệm	Đại học	Kỹ thuật XN Y học	Bậc 3 (hoặc B1) Anh văn	Chứng chỉ A	GPHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
125	Trần Lê Ngọc Thu	Nữ	02/10/2001	Kinh	Áp 1, Xã Năm Căn, tỉnh Cà Mau	Phòng khám Đa khoa Vạn Minh	Kỹ thuật Y hạng III (Kỹ thuật xét nghiệm y học)	Khoa Xét nghiệm	Đại học	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Đại học Anh văn	UD. CNTT Nâng cao	GPHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp cử nhân ngôn ngữ Anh

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú	Đơn vị công tác (nếu có)	Đăng ký dự tuyển		Chuyên môn được đào tạo				Yêu cầu khác		Đối tượng ưu tiên (Nếu có)	Ghi chú
							Vị trí dự tuyển	Khoa phòng	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Ngoại ngữ	Tin học	CCHN/GPHN	Kinh nghiệm		
126	Trần Thùy Trang	Nữ	17/07/2001	Kinh	Khu vực Mỹ Đông 2, Mỹ Quới, thành phố Cần Thơ		Kỹ thuật Y hạng III (Kỹ thuật xét nghiệm y học)	Khoa Xét nghiệm	Đại học	Kỹ thuật XN Y học	Bậc 3 (hoặc B1) Anh văn	UD. CNTT Nâng cao	GPHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
127	Kiêm Hiếu Trung	Nam	17/04/1993	Khmer	Số 306/6 ấp Bung Túc, xã Kế Sách, thành phố Cần Thơ	Khoa Xét nghiệm, Bệnh viện Sản - Nhi Sóc Trăng	Kỹ thuật Y hạng III (Kỹ thuật xét nghiệm y học)	Khoa Xét nghiệm	Đại học	Kỹ thuật XN Y học	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	UD.CN TT CB	CCHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
128	Lâm Quang Vinh	Nam	02/02/2001	Khmer	Áp Phú Giao, xã Gia Hòa, thành phố Cần Thơ	Khoa Xét nghiệm, Bệnh viện Sản - Nhi Sóc Trăng	Kỹ thuật Y hạng III (Kỹ thuật xét nghiệm y học)	Khoa Xét nghiệm	Đại học	Kỹ thuật XN Y học	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	UD.CN TT CB	GPHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
129	Từ Khánh An	Nam	22/08/1998	Hoa	Số 05 Hoàng Diệu, phường Phú Lợi, thành phố Cần Thơ	Khoa Dược, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Dược sĩ (hạng III)	Khoa Dược - Vật tư, thiết bị y tế	Đại học	Dược	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	UD.CN TT CB	CCHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
130	Hồ Đăng Chi	Nữ	07/08/1996	Kinh	Áp phương Thạnh, Xã Phương Bình, thành phố Cần Thơ		Dược sĩ (hạng III)	Khoa Dược - Vật tư, thiết bị y tế	Đại học	Dược	B1	UD.CN TT CB	CCHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
131	Võ Thị Diễm	Nữ	10/01/1991	Kinh	212/5 Ấp Hòa Lợi, xã An Lạc Thôn, thành phố Cần Thơ	Khoa Dược, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Dược sĩ (hạng III)	Khoa Dược - Vật tư, thiết bị y tế	Đại học	Dược	B Anh văn	Chứng chỉ A	CCHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
132	Thái Dương	Nam	20/05/1993	Kinh	Số 17, quốc lộ 1A, phường Mỹ Xuyên, thành phố Cần Thơ	Khoa Dược, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Dược sĩ (hạng III)	Khoa Dược - Vật tư, thiết bị y tế	Đại học	Dược	B Anh văn	UD.CN TT CB	CCHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
133	Dương Thị Diễm	Nữ	16/07/1997	Kinh	326, ấp Phụng Sơn, xã Nhơn Mỹ, thành phố Cần Thơ		Dược sĩ (hạng III)	Khoa Dược - Vật tư, thiết bị y tế	Đại học	Dược	Bậc 3 (hoặc B1) Anh văn	UD.CN TT CB	CCHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
134	Phạm Hồng Giàu	Nữ	16/03/1994	Kinh	494 Lý Thường Kiệt, phường Phú Lợi, thành phố Cần Thơ		Dược sĩ (hạng III)	Khoa Dược - Vật tư, thiết bị y tế	Đại học	Dược	A2 Anh văn	UD.CN TT CB	CCHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú	Đơn vị công tác (nếu có)	Đăng ký dự tuyển		Chuyên môn được đào tạo				Yêu cầu khác		Đối tượng ưu tiên (Nếu có)	Ghi chú
							Vị trí dự tuyển	Khoa phòng	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Ngoại ngữ	Tin học	CCHN/GPHN	Kinh nghiệm		
135	Lê Thị Cẩm Hương	Nữ	03/03/1998	Kinh	Áp Tân Lập, Phường Khánh Hòa, Thành phố Cần Thơ		Dược sĩ (hạng III)	Khoa Dược - Vật tư, thiết bị y tế	Đại học	Dược	Bậc 4 (hoặc B2) Anh văn	UD. CNTT Nâng cao	CCHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
136	Trương Huệ Lâm	Nam	01/04/1995	Kinh	Áp Trà Sét, Xã Vĩnh Hải, Thành phố Cần Thơ		Dược sĩ (hạng III)	Khoa Dược - Vật tư, thiết bị y tế	Đại học	Dược	Bậc 3 (hoặc B1) Anh văn	UD.CN TT CB	CCHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
137	Trần Huỳnh Đình Long	Nam	25/10/2000	Kinh	Áp 1, xã Phú Lộc, thành phố Cần Thơ		Dược sĩ (hạng III)	Khoa Dược - Vật tư, thiết bị y tế	Đại học	Dược	Bậc 3 (hoặc B1) Anh văn	UD.CN TT CB	CCHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
138	Trần Trung Nhân	Nam	25/11/1993	Kinh	Áp Phong Thới, xã Phong Năm, thành phố cần Thơ	Khoa Dược, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Dược sĩ (hạng III)	Khoa Dược - Vật tư, thiết bị y tế	Đại học	Dược	A2 Anh văn	Chứng chỉ A	CCHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
139	Kha Hiếu Sơn	Nam	28/10/1986	Kinh	Số 46 đường số 20 Khu Đô thị 5A, Khu vực 27, Phường Phú Lợi, thành phố Cần Thơ	Khoa Dược, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Dược sĩ (hạng III)	Khoa Dược - Vật tư, thiết bị y tế	Đại học	Dược	Miễn ngoại ngữ do có chứng chỉ tiếng Khmer	Đại học	CCHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có chứng chỉ tiếng Khmer
140	Nguyễn Như Tâm	Nữ	01/03/1995	Kinh	Áp tân Tiến, Xã Tân Ân, Tỉnh Cà Mau	Khoa Dược, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Dược sĩ (hạng III)	Khoa Dược - Vật tư, thiết bị y tế	Đại học	Dược	Bậc 3 (hoặc B1) Anh văn	Chứng Chi B	CCHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
141	Lê Thị Thùy Trang	Nữ	06/01/1996	Kinh	Áp An Bình, xã Cù Lao Dung, thành phố Cần Thơ	Nhà thuốc Khiêm Hà	Dược sĩ (hạng III)	Khoa Dược - Vật tư, thiết bị y tế	Đại học	Dược	Bậc 3 (hoặc B1) Anh văn	UD. CNTT Nâng cao	CCHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
142	Trương Ngọc Trúc	Nữ	26/01/1994	Kinh	48 Lý Thánh Tông, khu vực 1, phường Sóc Trăng, thành phố Cần Thơ	Khoa Dược, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Dược sĩ (hạng III)	Khoa Dược - Vật tư, thiết bị y tế	Đại học	Dược	B Anh văn	Chứng Chi B	CCHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
143	Thạch Thị Ngọc Hiền	Nữ	24/05/1997	Khmer	Áp Trà Canh A2, xã Thuận Hòa, thành phố Cần Thơ	Quầy thuốc Khánh Hân	Dược hạng IV	Khoa Dược - Vật tư, thiết bị y tế	Cao đẳng	Dược	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	UD.CN TT CB	CCHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú	Đơn vị công tác (nếu có)	Đăng ký dự tuyển		Chuyên môn được đào tạo				Yêu cầu khác		Đối tượng ưu tiên (Nếu có)	Ghi chú
							Vị trí dự tuyển	Khoa phòng	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Ngoại ngữ	Tin học	CCHN/GPHN	Kinh nghiệm		
144	Trần Quyên Nhi	Nữ	25/12/1996	Khmer	Áp Bung Cóc, Phú Mỹ, Mỹ Tú, Sóc Trăng	Dược sĩ, Bệnh viện Đa khoa Hoàng Tuấn	Dược hạng IV	Khoa Dược - Vật tư, thiết bị y tế	Cao đẳng	Dược	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	UD.CN TT CB	CCHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
145	Triệu Thị Hồng Phương	Nữ	01/03/2001	Khmer	Áp Đại Nôn, xã Liêu Tú, thành phố Cần Thơ		Dược hạng IV	Khoa Dược - Vật tư, thiết bị y tế	Cao đẳng	Dược	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	UD.CN TT CB	CCHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
146	Ngô Sơn	Nữ	04/08/1991	Hoa	Áp Chợ Mới, Xã Phú Lộc, Thành phố Cần Thơ	TTYT khu vực Thạnh Trị	Dược hạng IV	Khoa Dược - Vật tư, thiết bị y tế	Cao đẳng	Dược	B Anh văn	UD. CNTT Nâng cao	CCHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
147	Ngô Thị Cẩm Trinh	Nữ	01/01/1990	Kinh	97/34/2C Lương Định Của, KV16, phường Sóc Trăng, thành phố Cần Thơ	Khoa Dược, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Dược hạng IV	Khoa Dược - Vật tư, thiết bị y tế	Cao đẳng	Dược	Bậc 3 (hoặc B1) Anh văn	UD.CN TT CB	CCHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
148	Trần Thị Quế Trân	Nữ	30/10/2003	Kinh	ấp Hòa Trung, xã Hòa Tú, thành phố Cần Thơ		Dược hạng IV	Khoa Dược - Vật tư, thiết bị y tế	Cao đẳng	Dược	Bậc 3 (hoặc B1) Anh văn	UD.CN TT CB	CCHN	Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
149	Khru Thị Tuyết Vân	Nữ	08/10/1985	Hoa	911/12/8 Triệu Quang Phục, KV 10, thành phố Cần Thơ	Khoa Dược, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Dược hạng IV	Khoa Dược - Vật tư, thiết bị y tế	Cao đẳng	Dược	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	UD. CNTT Nâng cao	CCHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
150	Kiêm Thị Đào Hoa	Nữ	25/01/2001	Khmer	Số nhà 75/4 ấp Ba Lãng, xã Kế Sách, thành phố Cần Thơ	Khoa Dược, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Kỹ sư (hạng III)	Khoa Dược - Vật tư, thiết bị y tế	Đại học	Kỹ thuật Y sinh	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	UD.CN TT CB		Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
151	Phan Như Huỳnh	Nữ	01/01/2002	Kinh	Áp Nguyễn Út, phường Khánh Hòa, thành phố Cần Thơ		Công tác xã hội viên	Phòng Quản lý chất lượng bệnh viện - Công tác xã hội - Chăm sóc khách hàng	Đại học	Xã hội học	Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ	UD.CN TT CB		Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
152	Bành Phước Lân	Nam	07/08/1985	Kinh	Số 471/36A Nguyễn Huệ, Khu vực 4, phường Phú Lợi, thành phố Cần Thơ		Công tác xã hội viên	Phòng Quản lý chất lượng bệnh viện - Công tác xã hội - Chăm sóc khách hàng	Đại học	Xã hội học	Bậc 3 (hoặc B1) Anh văn	Chứng Chi B		Có		Miễn ngoại ngữ do có chứng chỉ tiếng Khmer

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú	Đơn vị công tác (nếu có)	Đăng ký dự tuyển		Chuyên môn được đào tạo				Yêu cầu khác		Đối tượng ưu tiên (Nếu có)	Ghi chú
							Vị trí dự tuyển	Khoa phòng	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Ngoại ngữ	Tin học	CCHN/GPHN	Kinh nghiệm		
153	Hoa Thiên Lý	Nữ	15/09/1992	Kinh	Số 125A, đường Xà Lan, khu vực 24, phường Sóc Trăng, thành phố Cần Thơ		Công tác xã hội viên	Phòng Quản lý chất lượng bệnh viện - Công tác xã hội - Chăm sóc khách hàng	Đại học	Luật	A Anh văn	UD.CN TT CB		Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
154	Nguyễn Thị Huỳnh Như	Nữ	09/03/1995	Kinh	Ấp Xây Đá A, Xã Hồ Đắc Kien, thành phố Cần Thơ		Công tác xã hội viên	Phòng Quản lý chất lượng bệnh viện - Công tác xã hội - Chăm sóc khách hàng	Đại học	Xã hội học	Miễn ngoại ngữ do có chứng chỉ tiếng Khmer	UD.CN TT CB		Có		Miễn ngoại ngữ do có chứng chỉ tiếng Khmer
155	Phạm Hồng Nhung	Nữ	21/12/1999	Kinh	Số 403, Quốc lộ 1A, ấp Phú Giao, xã Gia Hòa, thành phố Cần Thơ	Phòng QLCL-CTXH-CSKH, Bệnh viện Sản-Nhi Sóc Trăng	Công tác xã hội viên	Phòng Quản lý chất lượng bệnh viện - Công tác xã hội - Chăm sóc khách hàng	Đại học	Xã hội học	Bậc 4 (hoặc B2) Anh văn	UD.CN TT CB		Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
156	Đỗ Hoàng Nam	Nam	03/11/2002	Khmer	Ấp Bưng Thum, xã Long Phú, thành phố Cần Thơ		Công nghệ thông tin Hạng III	Phòng Công nghệ thông tin	Đại học	Kỹ sư phần mềm	Bậc 3 (hoặc B1) Anh văn			Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
157	Quách Phú Quý	Nam	07/10/1999	Hoa	Số 250/6, đường Tôn Đức Thắng, Khu vực 2, Phường Sóc Trăng, thành phố Cần Thơ		Công nghệ thông tin Hạng III	Phòng Công nghệ thông tin	Đại học	CNTT	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số			Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
158	Châu Nhựt Trọng	Nam	01/12/1998	Kinh	Xã Thới Bình, tỉnh Cà Mau	Phòng Công nghệ thông tin, Bệnh viện Sản - Nhi Sóc Trăng	Công nghệ thông tin Hạng III	Phòng Công nghệ thông tin	Đại học	CNTT	A2 Anh văn			Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
159	Lê Nhựt Trung	Nam	01/01/1989	Kinh	Ấp Long Thạnh, Xã Tân Long, thành phố Cần Thơ	Phòng Công nghệ thông tin, Bệnh viện Sản - Nhi Sóc Trăng	Công nghệ thông tin Hạng III	Phòng Công nghệ thông tin	Đại học	CNTT	Bậc 3 (hoặc B1) Anh văn			Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
160	Lý Thị Hồng Duyên	Nữ	01/01/2000	Khmer	Ấp Ngọn, xã Gia Hòa, thành phố Cần Thơ		Chuyên viên về Hành chính - Văn phòng	Phòng Tổ chức - Hành chính	Đại học	Luật	Bậc 4 (hoặc B2) Anh văn	UD.CN TT CB		Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
161	Thái Hoàng Kiệt	Nam	14/04/1974	Kinh	Số 88, ấp Phước Thọ, xã Vĩnh Hậu, tỉnh An Giang		Chuyên viên về Hành chính - Văn phòng	Phòng Tổ chức - Hành chính	Thạc sĩ	QTKD	B Anh văn	Chứng chỉ A		Có	Hoàn thành nghĩa vụ quân sự	Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú	Đơn vị công tác (nếu có)	Đăng ký dự tuyển		Chuyên môn được đào tạo				Yêu cầu khác		Đối tượng ưu tiên (Nếu có)	Ghi chú
							Vị trí dự tuyển	Khoa phòng	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Ngoại ngữ	Tin học	CCHN/GPHN	Kinh nghiệm		
162	Lê Thành Nga	Nam	23/05/1988	Kinh	Số 161 Lý Thánh Tông, phường Sóc Trăng, thành phố Cần Thơ	Phòng Tổ chức Hành chính, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Chuyên viên về Hành chính - Văn phòng	Phòng Tổ chức - Hành chính	Đại học	Kế toán	Đại học Anh văn	Chứng chỉ B		Có	Hoàn thành nghĩa vụ quân sự	Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp cử nhân ngôn ngữ Anh
163	Phan Mỹ Ngọc	Nữ	20/06/1987	Kinh	Số 108, đường Hùng Vương, khu vực 2, phường Sóc Trăng, thành phố Cần Thơ	Phòng Tổ chức Hành chính, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Chuyên viên về Hành chính - Văn phòng	Phòng Tổ chức - Hành chính	Thạc sĩ	Khoa học và quản lý môi trường	Miễn ngoại ngữ do bằng tốt nghiệp thạc sĩ học bằng tiếng anh ở Việt Nam	Chứng chỉ B		Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp thạc sĩ học bằng Tiếng anh ở Việt Nam
164	Lý Xuân Nhân	Nữ	18/12/1995	Hoa	642 Ấp Bung Cóc, xã Mỹ Hương, TP Cần Thơ	Doanh nghiệp tư nhân nước uống đóng chai Việt Nhật	Chuyên viên về Hành chính - Văn phòng	Phòng Tổ chức - Hành chính	Đại học	Luật	B Anh văn	UD.CN TT CB		Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
165	Hứa Khả Phiêu	Nam	19/06/2002	Khmer	Ấp Xa Mau 2, xã Phú Lộc, thành phố Cần Thơ		Chuyên viên về Hành chính - Văn phòng	Phòng Tổ chức - Hành chính	Đại học	Quản lý nhà nước	Bậc 3 (hoặc B1) Anh văn	UD.CN TT CB		Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
166	Phan Thị Hồng Thảo	Nữ	01/01/1982	Kinh	Số 171 đường Trần Hưng Đạo, khu vực 21, phường Phú Lợi, thành phố Cần Thơ		Chuyên viên về Hành chính - Văn phòng	Phòng Tổ chức - Hành chính	Đại học	Luật	Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp đại học Sư phạm pháp văn	Chứng chỉ A		Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp đại học Sư phạm pháp văn
167	Đào Thị Việt Thùy	Nữ	21/05/1997	Kinh	Số 43, ấp Xóm Lớn, xã Mỹ Hương, thành phố Cần Thơ		Chuyên viên về Hành chính - Văn phòng	Phòng Tổ chức - Hành chính	Đại học	Luật	Bậc 3 (hoặc B1) Anh văn	Chứng chỉ A		Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
168	Quách Diễm Trang	Nữ	02/09/1996	Hoa	Số 179 ấp Tâm Thọ, phường Mỹ Xuyên, thành phố Cần Thơ		Chuyên viên về Hành chính - Văn phòng	Phòng Tổ chức - Hành chính	Đại học	Xây dựng	Toeic	Chứng chỉ A			Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
169	Phạm Đông Hồ	Nam	09/10/1987	Kinh	Ấp Mương Khai, xã Mỹ Hương, thành phố Cần Thơ	Phòng Tổ chức Hành chính, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Chuyên viên về pháp chế	Phòng Tổ chức - Hành chính	Đại học	Luật	B Anh văn	Chứng chỉ A		Có	Hoàn thành nghĩa vụ công an nhân dân	Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
170	Huỳnh Tăng Ngọc Phượng	Nữ	31/07/2000	Kinh	962/29/44, Quốc lộ 1, khóm 3, phường Mỹ Xuyên, thành phố Cần Thơ		Chuyên viên về pháp chế	Phòng Tổ chức - Hành chính	Đại học	Luật	Toeic	Chứng chỉ MOS		Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú	Đơn vị công tác (nếu có)	Đăng ký dự tuyển		Chuyên môn được đào tạo				Yêu cầu khác		Đối tượng ưu tiên (Nếu có)	Ghi chú
							Vị trí dự tuyển	Khoa phòng	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Ngoại ngữ	Tin học	CCHN/GPHN	Kinh nghiệm		
171	Nguyễn Hoàng Anh	Nam	04/01/2001	Kinh	89 Hùng Vương, phường Sóc Trăng, thành phố Cần Thơ		Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực	Phòng Tổ chức - Hành chính	Đại học	Kinh doanh quốc tế	B2	UD. CNTT Nâng cao		Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
172	Nguyễn Long Hồ	Nam	02/09/1990	Kinh	Số 50 Khóm Nguyễn Út, phường Khánh Hòa, thành phố Cần Thơ	Phòng Tổ chức Hành chính, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực	Phòng Tổ chức - Hành chính	Đại học	Kế toán	B Anh văn	Chứng Chi B		Có	Hoàn thành nghĩa vụ quân sự	Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
173	Trần Hoàng Khang	Nam	06/06/1987	Khmer	Áp Xóm Trọ 2, Xã Vĩnh Lợi, Thành phố Cần Thơ		Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực	Phòng Tổ chức - Hành chính	Thạc sĩ	QTKD	Bậc 3 (hoặc B1) Anh văn	Chứng Chi B		Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
174	Lý Phước Lộc	Nam	29/06/1999	Kinh	Áp 19/5 xã Kế Sách, thành phố Cần Thơ		Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực	Phòng Tổ chức - Hành chính	Đại học	Luật	Đại học Anh văn	UD. CNTT Nâng cao		Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp cử nhân ngôn ngữ Anh
175	Nguyễn Hồng Nga	Nữ	19/05/1983	Kinh	Số 212 Võ Văn Kiệt, khu vực 19, Phường Sóc Trăng, Thành phố Cần Thơ		Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực	Phòng Tổ chức - Hành chính	Thạc sĩ	Quản lý kinh tế	Bậc 3 (hoặc B1) Anh văn	UD. CNTT Nâng cao		Có	Con thương binh, Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
176	Trần Hữu Nghĩa	Nam	23/09/1987	Kinh	Áp Ngãi Hội 1, xã Đại Ngãi, thành phố Cần Thơ		Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực	Phòng Tổ chức - Hành chính	Thạc sĩ	Luật	Bậc 3 (hoặc B1) Anh văn	Chứng Chi B		Có		Miễn thi ngoại ngữ do có bằng ngôn ngữ Anh
177	Võ Chí Nguyễn	Nam	13/05/2003	Kinh	Áp Phú Thành, xã Phú Mỹ, tỉnh Cà Mau	Viện phát triển nguồn lực, Trường Đại học Trà Vinh	Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực	Phòng Tổ chức - Hành chính	Đại học	Quản lý nhà nước		UD.CN TT CB				Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
178	Huỳnh Trần Thanh Trúc	Nữ	10/05/1984	Kinh	79 Trần Văn Hoài, phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ		Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực	Phòng Tổ chức - Hành chính	Thạc sĩ	Luật kinh tế	Đại học Anh văn	Chứng chỉ A		Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp cử nhân ngôn ngữ Anh

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú	Đơn vị công tác (nếu có)	Đăng ký dự tuyển		Chuyên môn được đào tạo				Yêu cầu khác		Đối tượng ưu tiên (Nếu có)	Ghi chú
							Vị trí dự tuyển	Khoa phòng	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Ngoại ngữ	Tin học	CCHN/GPHN	Kinh nghiệm		
179	Hà Như Ngọc	Nữ	24/01/1991	Kinh	Số 13 Lê Hồng Phong, phường Phú Lợi, Tp. Cần Thơ	Phòng QLCLBV-CTXH-CSKH, Bệnh viện Sản-Nhi Sóc Trăng	Chuyên viên về tổng hợp	Phòng Quản lý chất lượng bệnh viện - Công tác xã hội - Chăm sóc khách hàng	Đại học	Dược	B Anh văn	UD. CNTT Nâng cao		Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
180	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Nữ	23/10/1993	Kinh	Áp An Ninh 2, xã Kế Sách, thành phố Cần Thơ	Phòng QLCLBV-CTXH-CSKH, Bệnh viện Sản-Nhi Sóc Trăng	Chuyên viên về tổng hợp	Phòng Quản lý chất lượng bệnh viện - Công tác xã hội - Chăm sóc khách hàng	Đại học	Dược	B Anh văn	Chứng Chỉ B		Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
181	Võ Cúc Uyên	Nữ	08/10/1998	Kinh	38/86 Phan Bội Châu, ấp Hòa Mỹ, Phường Mỹ Xuyên, thành phố Cần Thơ	Phòng QLCLBV-CTXH-CSKH, Bệnh viện Sản-Nhi Sóc Trăng	Chuyên viên về tổng hợp	Phòng Quản lý chất lượng bệnh viện - Công tác xã hội - Chăm sóc khách hàng	Đại học	Dược	Bậc 4 (hoặc B2) Anh văn	UD.CN TT CB		Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
182	Hồ Gia Hào	Nam	05/01/1997	Hoa	Áp Trà Quýt A, xã Phú Tâm, thành phố Cần Thơ	Khoa KSNK, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Chuyên viên về tổng hợp	Phòng Kế hoạch tổng hợp - Đào tạo - Chi đạo tuyển	Đại học	BS Y học dự phòng	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	UD.CN TT CB	CCHN	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
183	Châu Thanh Huyền	Nữ	14/07/1998	Khmer	Số 63, khu vực Đại Thành, phường Mỹ Xuyên, thành phố Cần Thơ		Chuyên viên về tổng hợp	Phòng Kế hoạch tổng hợp - Đào tạo - Chi đạo tuyển	Đại học	Y tế công cộng	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	UD.CN TT CB		Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
184	Trần Hoàng Phong	Nam	12/07/1998	Khmer	Áp Prêc Đôn, xã Tài Văn, thành phố Cần Thơ	Phòng KHTH-ĐT-CĐT, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Chuyên viên về tổng hợp	Phòng Kế hoạch tổng hợp - Đào tạo - Chi đạo tuyển	Đại học	Y tế công cộng	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	UD.CN TT CB		Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
185	Dương Thái Phong	Nam	10/07/1995	Khmer	Số 168/103 đường Phan Văn Chiêu		Chuyên viên về tổng hợp	Phòng Kế hoạch tổng hợp - Đào tạo - Chi đạo tuyển	Đại học	Y tế công cộng	B Anh văn	UD.CN TT CB		Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
186	Triệu Minh Trí	Nam	01/01/1989	Khmer	Áp Ngọn, Xã Gia Hòa, Thành phố Cần Thơ	Phòng KHTH-ĐT-CĐT, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Lưu trữ viên	Phòng Kế hoạch tổng hợp - Đào tạo - Chi đạo tuyển	Đại học	Kinh doanh xuất bản phẩm	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	Chứng chỉ A	Chứng chỉ nghiệp vụ văn thư lưu trữ	Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
187	Võ Thị Bé	Nữ	20/11/1986	Kinh	Hẻm 2, ấp Tâm Kiên, phường Mỹ Xuyên, thành phố Cần Thơ		Kế toán viên (hạng III)	Phòng Tài chính - Kế toán	Đại học	Kế toán	B Anh văn	Chứng Chỉ B		Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú	Đơn vị công tác (nếu có)	Đăng ký dự tuyển		Chuyên môn được đào tạo				Yêu cầu khác		Đối tượng ưu tiên (Nếu có)	Ghi chú
							Vị trí dự tuyển	Khoa phòng	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Ngoại ngữ	Tin học	CCHN/GPHN	Kinh nghiệm		
188	Phạm Công Chuyên	Nam	17/12/1989	Kinh	Số 185 Nguyễn Trung Trực, Khu vực 8, phường Phú Lợi, thành phố Cần Thơ		Kế toán viên (hạng III)	Phòng Tài chính - Kế toán	Đại học	KTTC (Kế toán Tài chính)	B Anh văn	Chứng Chi B		Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
189	Trịnh Thị Đình Đình	Nữ	30/04/1993	Khmer	Áp Ngon, Xã Gia Hòa, Thành phố Cần Thơ	Phòng Tài chính-Kế toán, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Kế toán viên (hạng III)	Phòng Tài chính - Kế toán	Đại học	Kế toán	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	Chứng Chi B		Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
190	Diệp Long Hải	Nam	17/02/1991	Kinh	Số 7B KDC Lê Thìn, đường An Dương Vương, Khu vực 1, phường Mỹ Xuyên, thành phố Cần Thơ	Phòng Tài chính-Kế toán, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Kế toán viên (hạng III)	Phòng Tài chính - Kế toán	Đại học	Kế toán	B Anh văn	Chứng Chi B		Có		Miễn ngoại ngữ do có chứng chỉ tiếng Khmer
191	Đặng Hoài Hận	Nam	20/10/1988	Kinh	Quốc lộ 1A, ấp 3, xã Phú lộc, thành phố Cần Thơ		Kế toán viên (hạng III)	Phòng Tài chính - Kế toán	Đại học	Kế toán	B Anh văn	UD.CN TT CB		Có		Miễn ngoại ngữ do có chứng chỉ tiếng Khmer
192	Quách Mai Hoa	Nữ	20/07/1990	Hoa	B7b-37, khu nhà ở thương mại Trần Quang Diệu, phường Phú Lợi, thành phố Cần Thơ		Kế toán viên (hạng III)	Phòng Tài chính - Kế toán	Đại học	Kế toán	B Anh văn	Chứng Chi B		Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số
193	Nguyễn Thị Là	Nữ	10/01/1988	Kinh	17 Coluso nối dài, KV 19, phường Sóc Trăng, thành phố Cần Thơ	Trường Mẫu Giáo Vàng Anh	Kế toán viên (hạng III)	Phòng Tài chính - Kế toán	Đại học	Kế toán	Bậc 3 (hoặc B1) Anh văn	Chứng Chi B		Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
194	Đặng Thị Phương Loan	Nữ	22/03/1985	Kinh	Số 332/20 đường 30/4, phường Phú Lợi, thành phố Cần Thơ	Phòng Tài chính-Kế toán, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Kế toán viên (hạng III)	Phòng Tài chính - Kế toán	Đại học	Kế toán	B Anh văn	Chứng chỉ A		Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
195	Lê Thị Kim Ngọc	Nữ	20/04/1986	Kinh	530/20, đường Nguyễn Thị Tạo, KV Bình An, phường Long Xuyên, thành phố Cần Thơ	Bưu điện Bình Thủy	Kế toán viên (hạng III)	Phòng Tài chính - Kế toán	Đại học	Kế toán	B Anh văn	Chứng chỉ A		Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc cao hơn
196	Thạch Thu Thảo	Nữ	13/01/1994	Khmer	1160 đường Võ Văn Kiệt, khu vực 2, phường Mỹ Xuyên, thành phố Cần Thơ	Phòng Tài chính-Kế toán, Bệnh viện Sản- Nhi Sóc Trăng	Kế toán viên (hạng III)	Phòng Tài chính - Kế toán	Đại học	Kế toán	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	Chứng chỉ A		Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú	Đơn vị công tác (nếu có)	Đăng ký dự tuyển		Chuyên môn được đào tạo				Yêu cầu khác		Đối tượng ưu tiên (Nếu có)	Ghi chú
							Vị trí dự tuyển	Khoa phòng	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Ngoại ngữ	Tin học	CCHN/GPHN	Kinh nghiệm		
197	Hồ Lê Xuân Thủy	Nữ	12/02/1997	Kinh	73/110 Phú Lợi, Phường Phú Lợi, Thành phố Cần Thơ		Kế toán viên (hạng III)	Phòng Tài chính - Kế toán	Đại học	Tài chính ngân hàng	Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc cao hơn	Chứng chỉ MOS		Có		Miễn ngoại ngữ do có bằng tốt nghiệp đại học chương trình chất lượng cao giảng dạy bằng Tiếng anh
198	Huỳnh Trung Thông	Nam	28/09/2000	Khmer	Áp Hà Bô, xã Tài Văn, thành phố Cần Thơ	Phòng Tài chính Kế toán, Bệnh viện Sản - Nhi Sóc Trăng	Kế toán viên trung cấp (hạng IV)	Phòng Tài chính - Kế toán	Cao đẳng	Kế toán	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số	UD.CN TT CB		Có	Dân tộc thiểu số	Miễn ngoại ngữ vì là người dân tộc thiểu số

**Tổng cộng: 198 thí sinh**